

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 11/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Văn Nga và bà Vi Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Vi Văn L; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/6/2001, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản Đ, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn B; con bà : Lương Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2020. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn L: Bà Hoàng Thị Thu H, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/4/2020 Lô Văn Ng, trú tại khối C, thị trấn K, huyện Q đưa cho bị cáo 200.000 đồng và nói bị cáo đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Bị cáo cầm tiền rồi đi mua ma túy với một người tên Th tại khu vực bản Th, xã M, huyện Q; mua được ma túy bị cáo trên đường đi đến chỗ Ng đang chờ thì bị bắt quả tang. Thu 01 gói chất bột màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivoy 71A màn hình cảm ứng, màu hường.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định khối lượng gói chất bột màu trắng thu của Vi Văn L có khối lượng 0,35 gam.

Bản kết luận giám định số 484/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 08/4/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn L gửi tới giám định là Heroine. Chất bột màu trắng (01 gói) thu giữ của Vi Văn L gửi tới giám định có khối lượng 0,35 (Không phải ba mươi lăm) gam.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 21 giờ, ngày 01/4/2020 tại khối C, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Vi Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu 0,35 gam Heroine. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 47/CT-VKS- HS ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với Lô Văn Ng, trú tại khối C, thị trấn K, huyện Q theo lời khai của bị cáo là người đưa tiền cho bị cáo đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã xác minh, nhưng hiện nay Lô Văn Ng không có mặt tại địa phương nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Khi nào điều tra đủ căn cứ sẽ xem xét và giải quyết bằng một vụ án khác. Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn L từ 12 đến 18 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại bị thu giữ và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 21 giờ, ngày 01/4/2020 tại khối C, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Vi Văn L đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 0,35 gam Heroine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn L từ 12 đến 18 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 12 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,35 gam Heroine cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,1 gam; còn lại 0,25 gam, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Vi Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt Vi Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/4/2020.

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư bưu điện bên trong đựng 0,25 (Không phải hai mươi lăm) gam Heroine thu giữ của bị cáo Vi Văn L và phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Trả lại cho bị cáo Vi Văn L 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivoy 71A màn hình cảm ứng, màu hường.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 11/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vi Văn L có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Q.
- Chi cục THA DS huyện Q.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Công Phong